

Bản án số: 256/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 – 12 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ – Thư ký Tòa án.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 494/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Như H, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C ..

- Bị đơn: Anh Quách Minh D, sinh năm 1977(vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/8/2023 và các lời khai tại Tòa án chị Lê Như H (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh D chung sống như vợ chồng từ năm 2014 và đến ngày 01/9/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, không thể hàn gắn được và đã sống ly thân. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị và anh D có con chung là Quách Thảo Vy, sinh ngày 08/12/2016, hiện đang sống với anh D từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu giao cháu Vy cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh D không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với anh Quách Minh D, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý về yêu cầu khởi kiện của chị H nhưng anh D không có ý kiến. Tòa án thông báo để anh D tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng anh D vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa anh, chị được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã triệu tập họp lệ anh Quách Minh D tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh D vắng mặt không lý do; nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:*

Tranh chấp giữa chị H và anh D là tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Quách Minh D có địa chỉ cư trú tại ấp Giá Ngự, xã Đông Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về hôn nhân:* Chị H và anh D chung sống với nhau vào năm 2014, hôn nhân tự nguyện, đến ngày 09/9/2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn 87/2017 ngày 01/9/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Chị H yêu cầu được ly hôn với anh D, với nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi, có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Đối với yêu cầu này Hội đồng xét xử thấy rằng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử anh D không có ý kiến bằng văn bản hay trực tiếp tranh tụng tại phiên tòa để thể hiện quan điểm đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H, cũng như tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng cho anh D. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh D đã đến mức trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của chị H, cho chị H được ly hôn với anh D là có căn cứ pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] *Về con chung*: Chị H xác định có con chung tên Quách Thảo Vy, sinh ngày 08/12/2016, hiện đang sống với anh D. Sau khi ly hôn, chị H có ý kiến giao cháu Vy cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng do anh D nuôi dưỡng cháu Vy đã ổn định từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay và có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vy tốt, chị không cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Vy, Tòa án có đến địa phương làm việc nhiều lần nhưng không gặp được cháu Vy do cháu bận đi học nên không ghi nhận ý kiến của cháu Vy. Tuy nhiên xét thấy, anh D có đầy đủ điều kiện nuôi dạy, đang nuôi dưỡng cháu Vy đã ổn định, nên việc giao cháu Vy cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H giao cháu Quách Thảo Vy, sinh ngày 08/12/2016 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D không có ý kiến yêu cầu chị Huyền cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] *Về tài sản chung*: Chị H xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Phía anh D không có yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] *Về nợ thu, nợ trả*: Chị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Phía anh D không có yêu cầu giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này, chị H và anh D có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Như H.

1. *Về hôn nhân*: Chị Lê Như H được ly hôn với anh Quách Minh D.

2. *Về con chung*: Giao cho anh Quách Minh D được tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Quách Thảo Vy, sinh ngày 08/12/2016. Chị Lê Như H không cấp dưỡng nuôi con. Chị Lê Như H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Như H phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009454, ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Lê Như H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Quách Minh D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND xã Đông Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Trúc Hằng